

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HNGĐ-ST

Ngày 15-12-2020

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Duy Diên

2. Ông Nguyễn Thế Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 269/2020/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXX-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 30/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 30-11-2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1998 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Nơi ở hiện nay: Thôn A, xã Q, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Anh Hoàng Đình C, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hoàng Đình C kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 23-11-2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do anh C ham chơi game, không quan tâm đến vợ con, tất cả mọi công việc, kinh tế đều do chị lo toan, anh C hay tụ tập bạn bè, chị nhiều lần khuyên bảo nhưng anh C không chịu sửa đổi còn đánh chị. Thời

điểm chị mang thai vợ chồng xảy ra đánh cãi chửi nhau, chị bị anh C đánh gây thương tích, sức khỏe yếu nên đã xảy thai. Mâu thuẫn trầm trọng nhất vào đầu năm 2019, chị không thể chịu đựng được nên đã bỏ về nhà mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về nuôi con chung: Chị và anh C không có con chung.

Về chia tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Hoàng Đình C vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại biên bản xác minh ngày 27-10-2020 và ngày 13-11-2020, bà Trần Thị Toan, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Chi Lăng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (là bác anh C) trình bày:

Bà cho biết bố đẻ anh C đã chết, hai mẹ con anh C (anh C và bà Hương là mẹ anh C) hiện nay đang làm ăn tự do trên thành phố Hà Nội, không có địa chỉ cụ thể của anh C ở đâu nên bà không cung cấp cho Tòa án được. Anh C vẫn thường xuyên liên lạc về cho gia đình qua điện thoại, anh C hay về nhà vào dịp cuối tuần. Bà đã nhận Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà gửi cho anh C, bà đã giao trực tiếp các văn bản trên cho bà Hương là mẹ đẻ anh C, bà Hương và bà đã thông báo qua điện thoại cho anh C, anh C biết hiện nay Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà đang giải quyết vụ án ly hôn giữa chị L và anh, quan điểm của anh C như sau: Anh và chị L kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã C, huyện Hưng Hà vào tháng 11 năm 2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến đầu năm 2019. Nay anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn theo quy định của pháp luật; Về nuôi con chung: Anh và chị L không có con chung; Về chia tài sản chung: Anh và chị L có một ít tài sản chung và nợ chung nhưng đề nghị Tòa án tách ra, sau này có điều kiện anh sẽ đề nghị Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

Vì điều kiện công việc, anh không về Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà để giải quyết vụ án ly hôn được, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị L đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, anh C không thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Anh C vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã thực hiện đầy đủ việc tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án đối với anh C theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng

xét xử xử cho chị Nguyễn Thị Thúy L được ly hôn anh Hoàng Đình C; về nuôi con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết; về chia tài sản chung: Chưa giải quyết; về án phí: Chị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Chị Nguyễn Thị Thúy L khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Đình C, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án cho anh C, anh C biết việc TAND huyện Hưng Hà đang thụ lý và giải quyết vụ án ly hôn giữa chị L và anh C nhưng do anh C bận công việc, không cung cấp địa chỉ cụ thể cho Tòa án, không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Chị L đề nghị Tòa án không hòa giải nên TAND huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ theo quy tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thúy L kết hôn với anh Hoàng Đình C tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 23-11- 2017, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh C ham chơi, không quan tâm đến gia đình, khó khăn về kinh tế, đôi bên không khắc phục được nên xảy ra đánh cãi nhau, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị L, anh C không khắc phục được đã sống ly thân từ đầu năm 2019. Hội đồng xét xử thấy: Chị L và anh C mâu thuẫn đã trầm trọng, sống ly thân đã lâu, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh C, cần chấp nhận yêu cầu của chị L, xử cho chị L được ly hôn anh C là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị L và anh C không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[4] *Về chia tài sản*: Mặc dù chị L trình bày chị và anh C không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Qua biên bản xác minh bà Toan cung cấp anh C trình bày anh C và chị L có một ít tài sản chung và nợ chung, anh chưa yêu cầu Tòa án giải quyết và do chưa có ý kiến trực tiếp của anh C nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về phần tài sản chung, nợ chung của chị L và anh C tại phiên tòa hôm nay. Chị L và anh C có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản (nếu có) bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy L và anh Hoàng Đình C.

2. Về nuôi con chung: Không có.

3. Về chia tài sản: Chưa giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006166 ngày 13-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (chị L đã nộp đủ tiền án phí).

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thúy L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Đình C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

